

Mẫu số C03/CCTT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC
ngày 01 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KIM PHƯỢNG

Số: 38/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kim Phượng, ngày 31 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO**Về việc cung cấp thông tin tài chính năm 2022****Phần I: Số liệu****1. Tài sản cố định hữu hình trang bị cho đơn vị**

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Mã số	Nhà, vật kiến trúc ⁽²⁾	Phương tiện vận tải ⁽³⁾	Khác ⁽⁴⁾	Tổng cộng
1	Nguyên giá					
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2022)		8.941.861.000		23.007.042.163	31.948.903.163
-	Tăng trong năm		5.917.796.600		5.308.348.747	11.226.145.347
-	Giảm trong năm		56.090.000		0	56.090.000
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2022)		14.803.567.600		28.315.390.910	43.118.958.510
2	Khấu hao, hao mòn lũy kế					
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2022)		6.370.090.698		7.482.583.108	13.852.673.806
-	Tăng trong năm ^(*)		919.934.003		3.212.956.406	4.132.890.409
-	Giảm trong năm ^(**)		11.223.608			11.223.608
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2022)		7.278.801.093	0	10.695.539.514	17.974.340.607
3	Giá trị còn lại					
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2022)		2.571.770.302	0	15.524.459.055	18.096.229.357
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2022)		7.524.766.507	0	17.619.851.396	25.144.617.903

2. Tài sản cố định vô hình trang bị cho đơn vị

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Mã số	Quyền sử dụng đất	Bản quyền ⁽⁵⁾	Chương trình phần mềm ⁽⁶⁾	Giá trị thương hiệu	Khác ⁽⁷⁾	Tổng cộng
1	Nguyên giá							
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2022)		0		100.300.000			100.300.000
-	Tăng trong năm		0		0			0
-	Giảm trong năm				0			0
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2022)				100.300.000			100.300.000
2	Khấu hao, hao mòn lũy kế							0
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2022)				92.300.000			92.300.000
-	Tăng trong năm ^(*)				4.000.000			4.000.000
-	Giảm trong năm ^(**)				0			0
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2022)			0	96.300.000			96.300.000
3	Giá trị còn lại							
-	Số đầu năm (tại ngày 01/01/2022)		0		8.000.000			8.000.000
-	Số cuối năm (tại ngày 31/12/2022)		0		4.000.000			4.000.000

Phần II: Phân tích, đánh giá ⁽⁸⁾

Nơi nhận:

- KBNN;

- Lưu: VP.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Trương Anh Tú